

TUYỂN TẬP  
THẨM THỆ HÀ

TRUYỆN DỊCH

CON ĐƯỜNG  
CỬU  
NƯỚC

P. J. STAHL



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ





TUYỂN TẬP  
THẨM THỆ HÀ

TRUYỆN DỊCH

CON ĐƯỜNG  
CỬU  
NƯỚC

P. J. STAHL



Thẩm Thệ Hà & Hường Hoa  
Phóng tác theo truyện

# MAROUSSIA

của P. J. STAHL

# MỤC LỤC

<b>Lời nói đầu .....</b>	<b>6</b>
--------------------------	----------

## Chương I

<b>CÔ GÁI U-KIÊN .....</b>	<b>8</b>
----------------------------	----------

## Chương II

<b>MỘT CHUYỆN CƯỚP .....</b>	<b>18</b>
------------------------------	-----------

## Chương III

<b>TRÓN TRÁNH .....</b>	<b>46</b>
-------------------------	-----------

## Chương IV

<b>CON ĐƯỜNG CỨU NƯỚC .....</b>	<b>54</b>
---------------------------------	-----------

# LỜI NÓI ĐẦU



**N**ăm 1947, giữa lúc không khí văn chương còn tức nghẹn vì khói lửa, quyển “**CON ĐƯỜNG CỨU NƯỚC**” của **Thẩm Thệ Hà** và **Hường Hoa** ra đời<sup>1</sup>. Nó được độc giả bốn phương niềm nở tiếp đón như một đóa hoa mới, để thay vào những lớp hoa cũ đã tàn úa và rụng dần trên bước đường dừng tiến của dân tộc.

“**CON ĐƯỜNG CỨU NƯỚC**” là một truyện đặc sắc của P.J. Stahl, nhà văn quốc tế đã nổi tiếng về loại sách giáo dục nhi đồng, đồng thời với bà Comtesse de Ségur, Colette Vivier, Yvonne Ostroga. Hai nhà văn yêu mến của chúng ta đã phóng tác nó ra Việt văn, đặt vào đây tất cả màu sắc của thời đại với những sự hy sinh vô bờ bến của thanh niên và nhi đồng thời loạn. Tác phẩm ấy đã được quốc tế hoan nghinh, ngày nay sẽ sống lại trong lòng bạn trẻ Việt.

Chúng tôi thân trọng chọn nó làm món quà Xuân cho các bạn, tưởng không còn món quà nào quý hơn. Bạn hãy đọc nó trong buổi trang nghiêm của Xuân về, để nhận lấy cái ý niệm tranh đấu của một mùa Xuân tranh đấu.

VŨ ANH KHANH

---

1. Nhà Nam Việt xuất bản năm 1947.





CHƯƠNG I:  
CÔ GÁI  
U-KIÊN



Cái hạnh phúc của một dân tộc không phải chỉ ở sự thỏa mãn những nhu cầu về vật chất, mà chính là sự bằng lòng của linh hồn. Trong những năm dài đằng đẵng, U-Kiên<sup>2</sup> phải sống – như người ta thường bảo – giữa hai “nguồn lửa” nước Nga và nước Ba-Lan. Người ta cũng có thể bảo rằng giữa bốn “nguồn lửa”, vì ngoài ra còn có quân Turc và quân Tartares.

Nhưng U-Kiên đã bị Nga xâm chiếm. Chủ tướng Ba-Lan lo lập đảng để gây dựng thanh thế ở một kinh kỳ, thành ra U-Kiên chia ra làm hai đội: một đội theo Nga và một đội theo Ba-Lan. Muốn tránh khỏi sự tan tành của xứ sở, dân U-Kiên đang sôi nổi và ước ao một sự giải thoát. Một đội thứ ba bắt đầu thành lập để giữ quyền tự do và giải phóng cho cả xứ U-Kiên. Nhưng than ôi! Đó chỉ là một lực lượng cô lập với tinh thần chiến đấu còn chia rẽ.

Buổi chiều nay, có một cuộc hội họp ở một ngôi nhà quê kệch của xứ U-Kiên. Câu chuyện không ngoài những

---

2. Phần đất trước kia độc lập, nay đã sát nhập vào Liên bang Xô-Việt.

vấn đề: “Vách thành Tchiguirine”<sup>3</sup> còn đủ sức chịu đựng một sự xô xát không? Những kẻ giữ thành có mạnh không? Người ta có đọc lời tuyên bố của Thủ Tướng không? Các người tình nguyện có nhiều không? Và để trả lời, tất cả đều cùng chung một ý quyết:

- Chiến đấu đến cùng. U-kiên sẽ trở về với tự do.

Một người đàn bà nói:

- Khi nào làm việc cho xứ sở, cho Tổ quốc, người ta không hề trả giá. Người ta không hề hỏi: “Tôi có thể thành công được chăng?”. Nếu bị giết, ta yên tĩnh mà chết. Chết như vậy còn hơn là sống hèn. Những người đã hành động như thế, ước gì đáng Tối Cao rước giùm linh hồn họ. Và nếu cho họ sống lại, họ sẽ làm lại.

Cả thầy đều hoan hô. Cũng có người không nói gì, lặng im khóc. Một cô gái nhỏ, làn tóc hơi xanh, đôi mắt sáng ngời, đôi môi thắm ướt dường như đang sống giữa câu chuyện mình. Đó là một cô bé U-Kiên hoàn toàn tên là Mỹ Lan Nha. Cũng như các cô gái trong nước đều kết trên đầu, vào mùa hè, một vòng hoa, Mỹ Lan Nha vẫn còn vài cành hoa hồng trên làn tóc mịn.

Trời về khuya. Sao lùn mọc, chói rạng ngời.

---

3. Thành phố mà dân U-Kiên còn cố thủ.

Bỗng có tiếng người gõ cửa. Thật là bất ngờ nên không ai tin ở lỗi tai mình cả. Tiếng kêu cửa nhiều lần, và một lần nữa rất rõ rệt và rất mạnh.

Ông chủ nhà ra mở cửa, khách ung dung bước vào.

Trai lịch sự không phải là ít ở U-Kiên, nhưng người khách mới vào ít ai sánh kịp. Nét mặt khách đầy vẻ cao quý. Trông người khách, ai cũng thấy sự bình tĩnh và sức mạnh.

Mỗi người đều tự hỏi: “Chẳng biết khách từ đâu đến và chàng đi đâu?”. Nhưng vì chàng không nói mà họ không muốn hỏi làm gì. Qua vài câu chuyện, người ta nhận rằng tuy trẻ tuổi, chàng hiểu rất nhiều: phong tục xứ Turc, y phục người Ba-Lan, tánh tình người Nga, hành động của dân Tartares... Đối với xứ U-Kiên, chàng đã trải qua khắp chỗ, chàng đã nghỉ chân ở những thị trấn lớn và những làng bé nhỏ ở đồng quê.

Khi mà tất cả cảm tình xung quanh đều dồn về chàng, khách mới hỏi một giọng hơi buồn và rất thấp:

- Chẳng biết còn con đường nào từ đây đi tới Tchiguirine Không?

Một người trả lời:

- Đến Tchiguirine? Lúc này, một con quạ cũng khó có thể bay ngang qua đó!

- Khi cần phải đi đến đây, ta không nên lùi một bước. Thật sung sướng cho kẻ nào có người bạn thân đi theo bên mình. Tôi ước ao có một tấm lòng đầy mỹ cảm, đôi cánh tay mạnh, cặp chân khỏe để giúp tôi trên đường đời.

Một người nói:

- Trên dải đất không thiếu gì những tấm lòng đầy mỹ cảm. Về điều ấy, tôi dám nói không xứ nào có thể hơn xứ U-Kiên này.

Một yên lặng triền miên, người ta lại nhìn nhau một lần nữa. Họ đã hiểu nhau rồi, người khách mỉm cười:

- Tôi xin chào các bạn. Những người ở đảo Setch cũng xin có lời trân trọng thăm các bạn. Tôi là người của họ sai đến đây. Tôi sẽ đến Tchiguirine. Chúng tôi – kỵ mã đảo Setch – chúng tôi, không giống người Nga, cũng không giống người Ba-Lan. Chúng tôi là người U-Kiên. Lúc này hơn lúc nào hết, ta phải làm sao cho xứng đáng là dân của xứ U-Kiên. Hai chủ tướng của các bạn, một người đã bán mình. Còn người kia, tôi cần phải gặp, nếu trễ...

Bỗng hai tiếng súng nổ vang rền, rồi liên tiếp theo vài tiếng khác. Mọi người đều yên lặng lắng tai nghe. Dường như có tiếng vó ngựa trời nhịp đều đều trên mặt đất đi đến ngôi nhà. Đã đến gần lắm rồi: Tiếng người la hét lẫn lộn trong tiếng ngựa hí vang... Chỉ trong một lúc, người ta

nhận thấy cái hỗn độn phi thường, cái nhộn nhịp như một toa xe lửa vừa đến.

Cánh cửa phòng mở rộng. Bà chủ nhà với bộ đồ trắng bước vào, nói:

- Đó là một đoàn bộ binh, họ đã đến rồi kìa.

Người khách đảo Setch đã đứng dậy, nhưng không hề hấp tấp. Mỹ Lan Nha đứng một bên, đôi môi hơi nhợt, nhưng khuôn mặt vẫn giữ được vẻ bình tĩnh. Tất cả những người trong buổi họp đều hấp tấp trốn ra ngõ sau. Những cặp mắt hãi hùng chào nhau lần chót.

Một lúc có tiếng truyền ở ngoài:

- Hãy xuống ngựa và tống cửa vào.

Mặt kính cửa vỡ tan từng mảnh. Một gương mặt đỏ gay đầy tức giận, với hàm râu mép rũ xuống hai bên, nghiêng vào trong theo lỗ kính bể. Nhưng bốn bề im lặng, không có một bóng người.

Mỹ Lan Nha đã lạnh lẽo trốn ra ngoài. Nàng ngừng chân dưới gốc cây anh đào, tay khe khẽ đè khuôn ngực như cố nén nỗi phẫn phùng. Nhưng tim nàng nhảy máu. Đầu óc nàng rối loạn. Đôi mắt nàng đã hoen ố lệ. Nàng rất buồn, một nỗi buồn chan chứa. Nàng khẽ dừng bước, ngơ ngàng.

Đêm nay trời rất trong trẻo. Làn gió mát thổi bay mấy sợi tóc trên trán nàng. Nàng thở dài, lắng tai nghe. Chẳng biết người ta có biết nàng trốn không? Tiếng cười lớn của mấy viên sĩ quan vang dậy. Chúng cười kiêu hãnh, nhưng nàng, nàng phải làm sao? Đôi mắt nàng nhìn ngôi nhà mà trong ấy còn bao nhiêu người nàng thương mến kính yêu... Nàng quỳ xuống, trù mển hôn mặt đất mà có lẽ rồi đây nàng sẽ xa lìa. Nàng khe khẽ khấn:

- Lạy trời, hãy giúp con!

Nàng đứng mạnh dậy. Tất cả đều âm thầm mệt nhọc dưới những cành nặng trĩu hoa. Nàng bước tới vài bước, rẽ sang bên trái, lắng nghe, khe khẽ thở. Đôi mắt nàng nghi ngờ từng bóng. Dưới ánh sao thưa, người ta có thể thấy nàng xanh xao, sợ sệt thế nào!

Bỗng nàng giựt mình. Một con chim nghe động, đập cánh bay. Nàng buồn bã. Một con bướm thức dậy thành linh vút bay đáp vào mặt nàng. Gió cuốn mấy cánh hoa lê, để rơi trên làn cỏ xanh sẫm. Nàng tự nói: “Nhu tuyết rơi!”. Nàng sợ tiếng hoa rụng sẽ át mất một tiếng khác. Nàng nghiêng tai lắng nghe, lắng nghe...

Kìa, rất gần nàng giữa hai thân cây, có một bóng người đứng dậy. Nàng không lầm? Rõ rệt khuôn mặt rắn rỏi của người khách. Gương mặt xao động, lướt theo cành cây,



đang kiểm con đường đến bờ rạch.

Mỹ Lan Nha vội vã chạy theo sau. Chỉ trong chốc lát, con rạch hiện rõ ra trước mắt. Chỉ còn một cái hàng rào, chỉ còn vài rặng cây thưa thớt, để chia rẽ nàng với người khách lạ. Nàng nghiêng mình bên hàng rào, nhìn ra phía dưới rạch, sau những hàng cây giăng cản lối, nàng nhận được một chiếc xuồng máy. Chiếc xuồng ấy sẽ giúp chàng theo con rạch thoát đi. Chàng chui qua hàng rào. Bỗng hai bàn tay nhỏ nhắn nắm lấy tay chàng, và một tiếng khe khẽ cất lên: “Không, không thể dùng chiếc xuồng ấy được! Con rạch này là một tấm kính mà người ta có thể nhìn rõ được rất xa”.

Câu nói làm chàng ngạc nhiên hơn là đứng trước ngàn binh lính, nhưng chàng không để lộ vẻ gì. Có lẽ chàng đã quen với nhiều sự ngạc nhiên như thế! Chàng nhìn và nhận ra cô bé. Chàng khẽ hỏi: “Em làm gì ở đây?”. Đôi môi chàng hé mở như gặp được người bạn trong một buổi rong chơi. Mỹ Lan Nha im lặng. Chàng đặt bàn tay lên đầu cô bé, khẽ vuốt tóc cô và bảo: “Hãy bình tĩnh em!”. Chàng là sự lạnh lẽ, là sức mạnh, nói tóm lại là tất cả các đức tính. Nhưng vào phút này, vẻ mặt chàng bỗng đổi hẳn. Bàn tay rắn rỏi đã bao phen cầm khí giới của chàng bây giờ chỉ còn là một bàn tay mềm dịu đặt trên mái tóc Mỹ Lan Nha. Đôi

mắt chàng rất hiền từ và đầy tình cảm. Lòng tin cậy đã có ở hai người, Mỹ Lan Nha bắt đầu nói:

- Cái rạch này không thể đưa ta đến Tchiguirine. Ông phải theo đường bộ. Tôi đã nghĩ cách đến đây rồi.

- Cách nào, em hãy nói đi, ta đang đợi để biết.

Nàng khề bảo:

- Chúng ta hãy đến bên bức tường cũ kia, nó sẽ che chở chúng ta kín đáo hơn.

Hai người đã đến bên bức tường cũ, Mỹ Lan Nha nói:

- Đằng kia, cuối cánh đồng cỏ, cha tôi có cất một mái nhà tranh để cho bò ở, mỗi tối khỏi phải dắt về. Ở đây đã có sẵn một chiếc xe bò đầy cỏ mà mai này sẽ phải đưa về đây. Đôi bò chỉ còn đợi sáng trời. Chúng ta sẽ đến đây vừa kịp. Tôi sẽ bắt kè đôi bò, còn ông thì sẽ trốn vào trong cỏ khô. Và lập tức, tôi sẽ đánh xe đến nhà ông Sĩ Ích là một người bạn thân của cha tôi. Mỗi khi đến nhà tôi, ông vẫn hay nói chuyện với mọi người. Tôi sẽ nói hết câu chuyện với ông, hay nếu tôi không nói được, tôi cũng cố gắng tìm cách... tìm cách...

Nàng lưỡng lự vì về điều ấy nàng cũng không chắc chắn gì. Nhưng nàng nói tiếp:

- Tôi sẽ theo lời ông dặn. Vâng! Tôi sẽ làm tất cả.

Nghe qua, đôi mắt chàng ứa lệ, chàng bảo:

- Mỹ Lan Nha! Tôi không chắc em làm được như thế.



CHƯƠNG II:  
MỘT  
CHUYỆN  
CƯỚP

Vừa đi, Mỹ Lan Nha vừa nói:

- Tôi biết một chuyện cướp đã làm tôi rất  
để ý. Trong câu chuyện, tôi vẫn còn nhớ  
rõ ràng làm thế nào vợ tên cướp có thể thoát ra được khỏi  
vòng vây và tôi nghĩ: “Ấu là chúng ta cũng làm như thế!”.

Chàng bảo:

- Từ đây đến ngôi nhà cuối cánh đồng còn phải đi  
lâu lắm, em hãy kể cho ta nghe câu chuyện ấy. Vừa đi vừa  
nói có được không em?

- Vâng, rất được. Nhưng ông có đến Tchiguirine  
không? Ông chịu dắt tôi đến đấy không?

- Rất có thể được. Nhưng cha em đâu có muốn ta  
đưa em đi? Chắc người sẽ rầy em.

- Chính tôi đã theo lời người mà làm phận sự. Cha  
tôi đã nhìn tôi, tôi đã hiểu người. Đôi mắt người đã nói:  
“Vội người khách ấy, con phải đi theo!”.

- Vâng, bây giờ ta tin ở lời em, em cứ dắt ta đi. Ta vừa

đi em vừa thuật chuyện cho ta nghe. Hãy đi Mỹ Lan Nha và em bắt đầu kể đi, ta rất thích nghe những chuyện cướp.

Hai người nắm tay nhau đi dài theo bờ rạch. Trong một lúc lâu, Mỹ Lan Nha vẫn im lặng, người khách giục:

- Kìa em, ta đợi nghe, nào em có kể gì đâu?
- Không, trong lúc này tôi chưa thuật chuyện ấy được.
- Tại sao thế em?

- Chúng ta chưa đi xa những quân lính. Tôi vẫn còn nghe tiếng họ. Tôi rất sợ, sợ rằng chúng ta không thể... Như thế tôi rất buồn, nếu tôi không thể đem ông bạn đến chỗ mà ông sẽ làm việc.

- Ta hãy làm những cái phải làm, rồi sẽ được việc. Chúng ta nhờ lượng Tồi Cao, dưới bàn tay Người, em ạ!

Nàng ngược mắt nhìn thẳng vào khách. Dù dưới ánh sao thưa, nàng cũng có thể nhận được gương mặt rắn rỏi của khách. Nàng thấy vững lòng.

- Hãy kể chuyện đi Mỹ Lan Nha, em thấy rằng ta rất thích nghe chuyện của em?

Mỹ Lan Nha bắt đầu kể:

- Ngày trước có một người kỵ mã gả con gái cho một người con trai đẹp...



Chàng ngắt lời:

- Em bắt đầu thuật rất hay, nhưng rồi người chồng ấy thế nào hở em? Có lẽ là một người tốt.

Mỹ Lan Nha không đáp lại, lắc đầu và kể tiếp:

- Người con gái ấy đôi với người chồng như vô tình. Chàng rất đẹp nhưng có đôi mắt đầy ác khí. Vì cha nàng bắt buộc nên đành phải nhận lời. Khi đám cưới vừa xong, người chồng ấy mang vợ đến một nơi rất xa, thật xa.

- Có lẽ người con gái ấy sẽ nhớ tiếc cha mẹ nàng?

- Ngôi nhà người chồng rất đẹp và rất to lớn; hình như là một tòa thánh, nhưng ở đây rất buồn. Ngôi nhà cất ở trong một rừng cây rậm rạp đến nỗi người ta không thể nhìn thấy bầu trời trên những ngọn cây xanh. Những con đường mòn quanh đây cũng hình như không có nốt. Thường người chồng ít khi ở nhà với vợ. Mỗi buổi chiều, chàng âu yếm hôn nàng: “Em đợi anh nhé!”. Thế rồi chàng theo các bạn đi mất, và có khi vắng mặt đến đôi ba ngày.

- Khô thật!

- Khi trở về, chàng nói chuyện với bạn nhiều hơn với vợ. Chàng tặng nàng đủ thứ đồ trang sức, nhưng những vật ấy không thể làm vui lòng người vợ trẻ ấy được. Nàng không ưa trang điểm, nàng khô sở và lần lần chìm sâu vào

một nỗi buồn thấm thía. Nàng nghĩ thầm: “Cuộc đời buồn bã thế này, tốt hơn là ta chết, phải, tốt hơn là ta chết đi cho xong. Thế là hết...”

Nhưng cuộc đời dài hơn thế. Ngạn ngữ nói rất đúng: “Sự buồn bã trở lại nhiều lần, nhưng cái chết chỉ đến một lần.” Một ngày kia, trong lúc phải sống âm thầm trong ngôi nhà quanh quẽ, và dù bị ám ảnh bởi những ý tưởng đen tối, nàng thấy rất khỏe khoắn. Nàng tự nghĩ: “Tại sao ta cứ ngồi yên đây mãi để chờ cái chết kết liễu đời ta? Ta hãy dạo chơi một lát. Có lẽ ta sẽ quên cái nỗi khổ khi ta ra phía ngoài kia hơn là cứ ở mãi trong xó tối này”. Nàng chạy ra ngoài vườn hoa, một vườn hoa rực rỡ chạy dài theo mé khu rừng. Tất cả đều nở hoa tươi đẹp. Nhìn hoa nàng lẩm bầm: “Chết đi chưa chắc được sung sướng. Bây giờ ta mới thấy đời tươi đẹp, ta rất muốn sống...” Thế rồi nàng khóc, nhưng trong lúc ấy nàng hái và kết thành một bó hoa rừng. Nhìn hoa nàng tự nghĩ: “Ta sẽ đặt người vào đâu hở bó hoa kia? Căn phòng ta rất quanh quẽ, người chỉ vào đó để mà sớm tàn”. Nhưng một ý nghĩ khác đến: “Nếu ta đi khắp các phòng, có lẽ có một căn phòng nhỏ nào sẽ làm ta vừa ý”. Nghĩ xong, nàng chạy đi liền. Nàng đi khắp các gian phòng, tất cả đều rộng rãi nhưng vô cùng quanh quẽ. “Phòng này không hợp với ý ta”. Nàng nghĩ thế trong khi vẫn đi lục soát khắp nơi.

Mỹ Lan Nha nói đến đây, người khách vội khẽ bảo cô gái:

- Hãy ngừng một chút em!

Cô bé hỏi:

- Hình như ông đã nghe tiếng động thì phải.

Người khách cúi sát xuống, đặt tai trên mặt đất, lắng nghe, rồi bảo:

- Quân lính đã rời khỏi nhà em rồi, em ạ! Ngựa sẽ dài theo về phía trái. Và không ai bị bắt cả. Nếu có người bị bắt theo chúng thì chúng không cho ngựa sai như thế. Mỹ Lan Nha ạ! Ta chắc cha mẹ em vẫn yên tĩnh.

Mỹ Lan Nha vái thăm:

- Rất cảm ơn trời!

Hai người lại lặng lẽ bước đi một lúc. Mỗi người theo đuổi một ý nghĩ riêng. Và muốn phá tan sự im lặng, chính người khách cất tiếng:

- Người đàn bà trẻ đi từng phòng nhưng không chọn được, một cái vừa ý nàng nghĩ thầm: “Ta thử kiếm nữa...”

Mỹ Lan Nha đáp:

- Vâng, chính nàng đã nghĩ thế. Bỗng nàng nhìn thấy trước mặt một cánh cửa nhỏ khóa rất chắc chắn và có vẻ là

lạ. Nàng lẩm bẩm: “À! Chính cái phòng ở sau cánh cửa này sẽ vừa ý ta, ta chắc thế!”.

Nàng cố sức mở, nhưng cánh cửa cứ im lìm làm tăng lòng hiếu kỳ của nàng.

Người khách ngắt lời:

- Chính thế! Ta hiểu người đàn bà trẻ lắm.

Mỹ Lan Nha hơi ngạc nhiên:

- Ông muốn nói gì hử ông?

- Ta muốn nói: đàn bà trẻ rất thích tìm hiểu những cái gì ở phía sau một khung cửa đóng chặt.

- Đàn ông không có thể hử ông?

- Thường thì đàn ông biết suy nghĩ hơn về việc ấy.

Mỹ Lan Nha hỏi tiếp:

- Biết suy nghĩ nghĩa là không muốn tìm hiểu để mà làm à?

- Câu nói của em không đến nỗi vô lý lắm. Ta phải nói rõ: “Người ta biết suy nghĩ để không bao giờ quá ham muốn một cái gì” thì có lẽ đúng hơn. Nhưng em hãy kể tiếp đi. Người đàn bà ấy có mở được cánh cửa ra không?

- Được! Nội ngày ấy nàng ráng đục đẽo cánh cửa, và sau rốt nàng làm bật được ổ khóa, vào được trong phòng.

Lúc đầu nàng tưởng rằng mình ở trong một cái hộp, vì trong gian phòng ấy không có một chút ánh sáng nào vào được. Nàng hết sức vui mừng. Nàng la lớn lên. Một tiếng dội trở lại. Nàng ngạc nhiên nhưng không sợ gì cả. Nàng cho rằng căn phòng tối tăm và không có bàn ghế gì cả. Trong một lúc lâu đôi mắt nàng đã quen với bóng tối, nàng nhận rõ căn phòng rất trống trải. Nàng khẽ vịn lần để đi. Nàng không tìm được một cánh cửa nào nữa cả, vách tường vẫn trơn tru. Đang thất vọng và muốn lui trở ra, bàn tay nàng bỗng chạm phải một chiếc đèn và một hộp quẹt. Nàng hết sức vui mừng, chụp lấy đánh diêm đốt sáng ngọn đèn. Nhưng với ánh sáng ấy, nàng cũng chưa tìm ra được ngõ nào nữa. Nàng nghĩ thầm: “Không phải đến đây là cùng, hẳn là còn một con đường nào khác nhưng ta chưa gặp được đây thôi. Ta sẽ không ra nếu ta không tìm được!”.

Người khách mỉm cười:

- Cứng đầu lắm đấy nhỉ?

- Ô không phải, ông nghĩ coi, hình như có một cái gì bắt nàng và giục nàng làm thế: ấy là ý muốn! Nàng nghĩ thầm: “Chồng ta không muốn ta vào đây, nếu biết chắc chàng sẽ giận vì sự tò mò của ta.” Nhưng nàng vẫn làm theo ý muốn.

Nàng loay hoay mãi cho đến khi chân nàng chạm

phải một khoen sắt. Nàng đem ngọn đèn soi vào: đây là một cái nắp hầm. Cái nắp hầm ấy rất nặng đối với nàng; nhưng khi người ta muốn làm một việc gì thì người ta có một sức mạnh không ngờ. Nàng ráng giở tấm nắp hầm lên được. Nàng nhận rõ những bậc thang nhỏ để xuống hầm. Nàng bước xuống và tự nhủ: “Thật đáng sợ, nhưng ta phải can đảm.” Nói xong, nàng bước xuống phía dưới.

Nghe đến đây người khách khen ngợi:

- Cô ấy can đảm thật!

Mỹ Lan Nha nói tiếp:

- Nàng đoán chắc thể nào cũng sẽ gặp một sự gì đáng sợ. Quả thật những cái nàng nhìn thấy đều ngoài sức tưởng tượng của nàng. Trời ơi! Cái hầm chứa toàn các khí giới giết người. Đủ cả từ giáo mác đến súng ống và cả những bộ đồ đầm máu. Đây là vàng bạc, ngọc thạch, vòng cổ, hạt kim cương; kia là hột xoàn, các đồ trang sức đáng giá và những sắp hàng lụa đồ sộ. Tất cả đều vút bừa bãi, và đâu đâu cũng có dấu máu. Càng ghê rợn hơn khi nàng nhìn thấy một vật gì mịn như nhung và trắng như tuyết. Rõ ràng là một bàn tay đàn bà, giống như một bàn tay bằng cẩm thạch đeo đầy nhẫn vàng và ngọc quý!

Còn nghi ngờ gì nữa! Nàng khê nói: “Trời ơi! Chồng ta là tướng cướp”. Điều ấy làm cho nàng siết bao đau khổ”.



Mỹ Lan Nha dừng lại một phút, bàn tay nàng đã lạnh lạnh trong bàn tay người khách. Câu chuyện thật là rùng rợn, người khách rất hối hận vì đã bắt cô bé thuật lại. Hai người vẫn bước đều. Lá cây ngọn cỏ như đang thì thầm bên bờ rạch, trên mặt nước trong xanh. Gió hiu hiu thổi.

Khách khẽ bảo Mỹ Lan Nha:

- Thôi em đừng thuật nữa vì hình như những điều ấy đã làm em xúc động lắm rồi. Nếu khúc sau mà ghê rợn hơn thì...

- Ghê rợn hơn ông ạ, nhưng không sao. Chính là đoạn mà tôi muốn kể để ông hiểu rõ ý muốn của tôi.

Và, tỉnh táo lại, Mỹ Lan Nha kể tiếp:

- Người vợ trẻ ấy phải suy nghĩ rất nhiều về những cái mà nàng vừa tìm được. Trước hết nàng phải ra khỏi hầm. Nàng bước lên, đẩy nắp lại, để chiếc đèn vào chỗ cũ, khép mạnh cửa lại, và bước những bước rã rượi về phòng mình. Nàng càng thấy đau khổ, nhưng lần này nàng không muốn chết nữa, trái lại nàng muốn trốn đi. Nhưng làm thế nào? Làm thế nào để trốn đi?

Đến đây Mỹ Lan Nha bỗng hoảng hốt. Có một tiếng người hay một vật gì rơi xuống nước.

Người khách mỉm cười:

- Hãy bình tĩnh. Có lẽ một con rái đang bắt mồi hay một con cá to đang quẫy nước thì phải.

- Vâng phải. Chỉ có thể thôi.

Nói xong, Mỹ Lan Nha trở về câu chuyện:

- Nhưng làm thế nào bây giờ? Người đàn bà tự hỏi thế. Rừng thì sâu mà không tìm thấy một lối ra. Nếu nàng có liều mình ra đi, nàng cũng không biết phải theo lối nào; rồi sau này biết nó sẽ đến đâu? Không lẽ nàng cứ đi khắp rừng?

Nàng luôn luôn tự hỏi: “Ta có thể thoát được không, hay bị chết ở dọc đường? Nhưng thế nào ta cũng phải trốn đi.”

Người khách khen ngợi:

- Như thế mới thật là can đảm!

Tuy đầu óc rất bận rộn, người khách vẫn chăm chú nghe câu chuyện mà Mỹ Lan Nha đang thuật lại. Lâu lâu khách lại chen vào một câu làm cho Mỹ Lan Nha vui lòng. Nàng tự nghĩ: “Câu chuyện của mình làm cho chàng quên được một lúc những chuyện lo ngại ở trong lòng chàng”. Nàng muốn thuật tóm tắt lại, nhưng như thế chàng sẽ hiểu rất ít, mà thì giờ vẫn còn nhiều. Nàng phải nói hết và chàng phải nghe hết. Ngôi nhà, cánh đồng và đôi bò vẫn còn xa.

Nàng thuật tiếp:

- Người đàn bà trẻ ấy trở lại vườn hoa. Nàng đưa mắt nhìn khóm cây to, như nhìn một cánh cổng với vách tường xanh. Cây mọc rất sát nhau và rất cao. Nàng phải ngửa người ra mới nhìn thấy ngọn. Nàng nghĩ thầm: “Những khi chàng đi có lẽ chàng cũng phải có một ngã ra... Ta hãy kiểm xem”. Nàng rẽ về phía tay mặt. Nhưng nàng đi được mấy bước, nàng nghe có tiếng vó ngựa sải tới. Nàng dừng bước, nín thở và nấp sau một thân cây để lắng nghe. Nàng không lầm, rõ ràng là tiếng một đoàn ngựa đang sải chậm chạp chòn trên một miếng đất rất khó đi. Nàng tự hỏi và lẩm bẩm mãi: “Phải đợi hay phải đi?”. Vừa lúc ấy nàng thấy rõ vẻ mặt nhợt nhạt của chồng và cánh tay chàng đang gạt rẽ cành cây. Các bạn chàng theo phía sau. Họ vừa ra khỏi vòm cây xanh ngắt. Nàng nhìn kỹ mà cũng không rõ họ theo đường lối nào để vào. Nàng vừa đủ thì giờ để trốn sau bụi rậm và nhìn rõ mặt chồng. Chàng vừa xuống ngựa và chậm chạp bước đi. Vẻ mặt chàng rất buồn, hình như chàng mệt nhọc lắm. Đôi mắt chàng lơ đãng.

Nàng tự hỏi thầm “Chàng làm sao thế?”. Trông tình cảnh ấy, nàng thấy cảm động. Nhưng gương mặt các bạn chàng thì trời ơi! Rất đáng sợ.

Chồng nàng đi qua không nghi ngờ gì cả. Cả bọn đều qua hết. Nàng rùng mình một cái khi thấy trên áo quần

mọi người đều vậy máu.

Bỗng nàng nghe có tiếng chồng gọi. Đến lúc này, nàng thấy rằng không thể trốn tránh được nữa, nàng mạnh dạn bước ra và đi đến trước mặt chồng.

Chàng ngạc nhiên:

- Trông em sao xanh quá thế? Hình như em run lên rồi. Có lẽ dưới những làn cây này khí trời hơi lạnh; từ rày em đừng đi ra như thế nữa nhé!

Chàng móc túi lấy một vài vật nhỏ ra:

- Em hãy cầm lấy, anh luôn luôn nghĩ đến em.

Chàng đưa cho nàng chiếc nhẫn ngọc thạch chiếu sáng lòà:

- Em bằng lòng không?

Nàng cố đưa hai bàn tay run rẩy lên để nhận lấy vì nàng không có cái can đảm để mà từ chối. Nàng khẽ hỏi chồng giá tiền mua chiếc nhẫn.

Nàng tự nghĩ: “Nếu câu ấy làm chàng rối loạn, nếu vẻ mặt chàng hiện rõ sự bối rối thì vật này hẳn là một của cướp giật”.

- Anh lượm được trong lúc săn bắn em ạ!

Nàng hỏi gặng:

- Trong lúc săn bắn?

Nàng nghĩ rằng: “Dầu thế nào ta cũng phải biết cho bằng được, ta muốn hiểu rõ nguyên nhân lắm”. Nàng hỏi thêm:

- Săn bắn đồ trang sức? Thật là một cuộc săn bắn rất mới mẻ mà chỉ có anh làm được. Trong đời tôi, tôi chưa hề nghe được một sự săn bắn quái lạ như thế.

Chàng trả lời:

- Không đến nỗi như ý em tưởng đâu, nhưng rất khó nhọc và sau khi đã lấy được, kẻ khỏe mạnh đến đâu cũng phải mệt mỏi. Chính là trường hợp của anh lúc này, em ạ. Thôi ta vào trong đi nghỉ, anh buồn ngủ lắm rồi. Chừng vài ngày đây nếu em ngoan ngoãn anh sẽ dắt em theo những cuộc săn bắn ấy, và anh ước gì em cũng sẽ quen dần.

Nói xong chàng vừa cười vừa đi vào để nghỉ mệt. Các bạn chàng cũng vào theo. Một lát sau, nàng chắc chắn rằng trong tòa này chỉ có nàng là còn thức. Nàng bỗng thấy vững tâm: “Bây giờ ta phải trốn mau!”.

Giữa lúc ấy, người khách thấy tay Mỹ Lan Nha siết mạnh tay mình. Cô bé đặt một ngón tay lên môi, ra hiệu bảo khách im lặng. Nàng chỉ cho khách đôi mắt xanh lè trong bụi cây.

Người khách đã cầm sẵn một cành gai, liền bước ngay đến bụi cây.

Mỹ Lan Nha kêu lên:

- Hãy coi chừng, ông ạ!

Nhưng với đầu cây, khách thọc sâu vào bụi. Một tiếng đập cánh mạnh. Một con chim bắt mồi bị động, nặng nề bay ra và kêu lên một tiếng âu sầu.

Mỹ Lan Nha hỏi:

- Nó có báo tin xấu không ông?

- Không thể có, em ạ!

Khách vừa đáp vừa tát nhẹ vào má cô bé.

Mỹ Lan Nha thuật tiếp câu chuyện:

- Muốn lấy lại sức, người đàn bà ấy tính ngồi nghỉ chân trên một hòn đá có rêu, nằm giữa hai chiếc rễ cây to lớn và tính tựa mình vào thân cây, nhưng nàng vừa ngồi thì cục đá chuyển động rồi sọt xuống khiến nàng phải ngã ngửa ra.

Người khách gật đầu nói:

- Chính là cửa hang ra vô của bọn cướp...

- Vâng, phải đấy, chính là cái cửa hang bí mật.



Vì ngã bất ngờ nên nàng hoảng hốt và bất tỉnh một lúc lâu. Khi tỉnh dậy, nàng thấy trên đầu nàng một bầu trời hiện rõ ra, mặt trời chỉ len lén soi qua kẽ lá những tia sáng rất nhỏ nhắn như những đường tơ.

Nàng hết ngạc nhiên, nên mạnh dạn đứng dậy, nhặt lấy một hòn đá trắng để làm dấu cái cửa vào hang, rồi nàng trở lại tòa nhà xem chừng coi chồng nàng và các bạn hiện đang làm gì.

Họ đều ngủ say cả. Nàng nhón gót đi đến cửa, khẽ khép lại. Nàng đã phòng ngừa hấn hoi rồi, nàng khẽ thay bộ đồ trắng ra để mặc bộ đồ đen. Xong xuôi, nàng trở ra chỗ đã làm giấu hòn đá trắng. Nàng nhận vào hòn đá và tự nhiên hòn đá bật lên. Khi nàng đã bước xuống hang rồi, hòn đá cũng tự nhiên khép lại. Nàng đã hoàn toàn ở trong hầm tối... Nàng bắt đầu đi tới... Và nàng khởi sự chạy được một quãng, đến một ngã chia ra có đến mười con đường, mỗi đường đi một phía. Phải theo con đường nào? Thật là khó nghĩ?”

Người khách gật đầu:

- Thật khó nghĩ!

Mỹ Lan Nha tiếp:

- Nàng bước vài bước vào con đường này rồi lại

lùi lại bước vài bước vào con đường khác như để dò thử. Cái khổ là những con đường ấy đều giống nhau cả. Thật khó nghĩ! Bỗng nàng trông thấy trên con đường, một vật gì trắng trắng. Nàng chạy đến nhặt lên. Đây là một chiếc khăn tay rất mịn và viền rất khéo.

- Tôi nghe hình như có tiếng người theo chúng ta, ông ạ!

Người khách cũng lắng tai nghe. Chàng kéo tay Mỹ Lan Nha đến bên mình và bước lên trước mặt nàng, tay cầm chiếc gậy chặn đường sẵn.

Mỹ Lan Nha la lên: “Ông ơi, một con chó lớn quá!”

Chỉ trong một cái nháy, người khách đập con chó chết tốt. Nhưng hình như chàng bị điều gì nên vẫn nằm trên mặt cỏ. Khi chàng đứng dậy, con vật đã nằm cứng đờ. Khách chỉ và bảo:

- Đây là một con chó sói, có lẽ nó rất đói nên mới dám theo cạnh chúng ta. Nó đã chết hẳn rồi.

Mỹ Lan Nha khen ngợi:

- Ô, thật ông chẳng sợ gì cả!

- Sợ chứ, ta sợ làm ngưng câu chuyện của em. Vậy vợ tên cướp nhặt được chiếc khăn tay...

Mỹ Lan Nha đáp:

- Phải, nhặt được chiếc khăn tay ấy, chiếc khăn tay mà nàng chắc chắn không phải của đàn ông, nàng suy nghĩ rất nhiều. Nàng nghĩ thầm: “Ta cứ theo con đường này vậy!”. Nhưng trước khi đi, nàng mắc lại trên một cành cây ở con đường bên cạnh mảnh băng đỏ trên chiếc áo sơ mi của nàng, một cách rất rõ rệt để người ta có thể ngó thấy từ xa. Nàng tự nghĩ: “Họ sẽ thấy mảnh băng và họ sẽ theo con đường này mà kiếm, ta sẽ khỏi lo họ theo bắt được.”

Người khách nói:

- Ké ầy rất hay!

- Nàng rất sung sướng vì đã nghĩ được ké ầy, và như một con nai, nàng chạy theo con đường có chiếc khăn trắng. Nàng chạy trọn một ngày. Chiều đến. Trời tối hẳn làm nàng chẳng còn nhận thấy gì ở phía trên đầu, chẳng biết là đá hay là cây.

Nàng tự nhủ: “Ta cứ đi, đi mãi đến chùng nào thiệt mệt sẽ hay. Trời đã dắt ta đến đây thì không bao giờ bỏ ta được.” Bỗng nàng bị vấp, nhưng nàng không than gì cả.

Con đường đã tới một khúc quẹo và trong sự ngạc nhiên nàng kêu lên vui mừng.

Bóng sao đã chiếu sáng, nàng nhìn lên phía trên,

không một hòn đá một cành cây nào trên đầu nàng cả. Nàng đang đứng giữa một chỗ trống.

Người khách thích chí nói lớn:

- Ô có thể chứ! Thật đáng mừng cho nàng.

Mỹ Lan Nha siết chặt lấy tay người khách.

- Nhưng không may mắn gì cả. Người đàn bà ấy chưa kịp vui mừng thì nàng đã nghe rõ tiếng kêu, tiếng ngựa phía sau. Nàng chưa biết làm thế nào để trốn tránh.

Cũng may gần đó có một cây sồi to lớn, cành lá rườm rà phủ lòa xòa trên mặt đất. Trong nháy mắt, như một con chim, nàng đã chuyển đến một cành cao nhất. Nàng vừa đến nơi thì toán cướp đã tủa ra các ngõ. Vì tất cả hang kín đều đổ dồn ra chỗ này.

Một tiếng rất quen với nàng, hỏi:

- Thế nào?

Một tên khác đáp:

- Không có gì cả. Tôi chỉ tìm được cái này.

Nói xong anh ta đưa ra mảnh băng đỏ.

Nhìn chiếc băng, tên chúa soái ngẫm nghĩ để nhớ xem vợ mình có một mảnh băng nào như thế không.

Một tên nữa nói:

- Tôi không gặp người nào!

Tên thứ ba cầu nhàu:

- Chẳng có dấu vết gì cả!

Tên chúa tướng truyền lệnh:

- Hãy cứ tìm kiếm. Sống hay chết, miễn ta tìm được nàng. Đi mau! Ta phải tìm cho gấp...

Chưa dứt lời, chàng đã nhận thấy một vật ở dưới đất. Chàng nhảy phắt xuống ngựa, rồi cúi xuống nhặt vật ấy lên và ngắm nghía.

Mấy tên kia reo lên:

- Một chiếc khăn tay, một chiếc khăn tay đàn bà. Người mà chúng ta đang kiếm cũng không xa đây đâu.

Tên chúa tướng nói:

- Gấp lắm nên nàng mới phải để rơi chiếc khăn này. Có lẽ vì có gì đây nên nàng mới không nhặt lên.

Mấy người bạn lại sục sạo tìm kiếm quanh đó. Cỏ mọc rất cao. Họ vạch cỏ, kẻ thì bằng cây, kẻ thì bằng gươm giáo, một người khác vẫn ngồi trên ngựa cho đi từng bước. Một người nữa không ngừng tay chém đũa để xem nàng có trốn ở dưới cỏ không.

Chúng vẫn chưa tìm thấy gì cả. Người chúa tướng

bỗng nhìn lên cây. Chàng nghĩ thầm: “Cành lá này rườm rà lắm. Đàn bà là những con chim, biết đâu nàng chẳng ở trên ấy”.

Chàng cầm lấy một cây chĩa dài leo lên cành cây. Rồi một tay vịn, một tay chàng đâm liên tiếp những mũi chĩa vào đám cành ở phía trên.

Người khách nói:

- Người đàn bà ấy khổ thật! Số phận nàng đến thế là cùng...

Mỹ Lan Nha nói:

- Thật may cho nàng đã mặc chiếc áo đen dài. Nhờ cái màu đen ấy, chồng nàng mới không thể thấy được. Chàng chỉ đâm bảy mũi chĩa vào cành lá, nhất là vào những nơi tối tăm nhất. Ghê sợ, nàng ôm chặt hai tay vào thân cây để chịu đựng. Nàng gởi tâm hồn nàng cho trời và luôn luôn cầu khẩn ngài phù hộ không cho chồng nàng thấy.

Đã ba lần, ngọn chĩa đâm sâu vào thịt nàng. Máu chảy ra rỉ rả. Nàng cố đem hết can đảm để không kêu lên và nhất là không động đậy.

Người khách lắc đầu:

- Câu chuyện của em buồn quá. Khổ nạn cho người đàn bà!

Mỹ Lan Nha vẫn thuật tiếp:

Tên chúa tướng thấy rằng tìm kiếm mãi mà vẫn hoài công, nên quay lại bảo tên đứng cạnh:

- Thì giờ mà chúng ta đã phí mất từ nãy đến giờ là thì giờ để nàng trốn xa. Làng mạc thì không xa đây mấy mà tỉnh thành cũng gần đây. Nếu ta chậm, nàng sẽ trốn thoát. Ta phải đi mau!

Khi nghĩ rằng vợ mình hiểu rõ việc mình làm, tên chúa đảng rất sợ, vì nếu để nàng thoát khỏi thì câu chuyện sẽ đổ bể. Chàng truyền lệnh:

- Hãy lên ngựa, mau lên!

Chúng vừa lên, đã cho phi ngựa như bay. Vết thương đã thấm nhiều rồi, người đàn bà khốn nạn ấy không còn đủ sức để đứng vững trên cây nữa. Hai tay nàng đã rụng rời. Nàng buông ra và rơi xuống nằm sóng soài trên mặt cỏ. Nàng chẳng còn hiểu biết gì nữa.

Vừa lúc ấy, Mỹ Lan Nha lùi lại một bước. Nàng khẽ hỏi người khách:

- Ông có nghe gì không?

Người khách đáp:

- Một tiếng sủng. Đây là tiếng thứ ba, từ khi ta bắt

đầu đến giờ. Nhưng em cứ an lòng. Những tiếng ấy ở trước kia và rất xa chúng ta. Trong thời kỳ này, súng vẫn nổ tứ phương. Nhưng không phải phía chúng ta, mà cũng không phải phía nhà cha em nữa.

- Ông chắc chứ?

- Rất chắc, nếu em còn nghe nữa, chớ nên lấy làm sợ. Cứ tự nhiên em thuật tiếp câu chuyện đi.

Mỹ Lan Nha an lòng, lại kể:

- Người đàn bà ấy nằm sóng soài dưới đất. Không biết rằng nàng nằm bất tỉnh như thế trong mấy tiếng đồng hồ, nhưng đến khi nàng tỉnh dậy thì trời đã bừng sáng. Mặt trời đã nhô lên đằng xa. Chim bắt đầu bay nhảy. Cây cỏ vẫn còn trĩu sương. Nàng thấy vẫn còn đủ sức để băng mấy vết thương. Nàng khẽ xé một mảnh áo để buộc rịt lại. Nàng cố sức đi vì nàng đã mất rất nhiều máu, và phải đi ngay... Một cánh tay và một bên hông đã bị đâm phải. Bước được ít bước, nhờ sự vận chuyển, nàng thấy bình tĩnh lần lần.

Người khách nói:

- Tội nghiệp cho người đàn bà ấy!

- Nàng đã hoàn toàn đi trên một con đường rộng rãi. Như thế nàng có đủ can đảm để đi nữa. Nhưng nàng thấy yếu dần và nghe có tiếng bánh xe lăn.



Một chiếc xe bò chở đầy cỏ xịch xạt đi đến. Đôi bò chậm rãi bước, bốn sừng cong gục xuống. Theo xe, có một ông vừa đi bên cạnh vừa hát một giọng rất hùng hồn.

Nàng bỗng nghe có tiếng ngựa của bọn cướp phi đến. Có lẽ trời đã sáng nên chúng mới trở về. Những người như chúng không thể nào đi ra khi trời sáng hẳn.

Nàng van ông cụ:

- Tôi chết máý ông ạ! Những người đi đến kia là bọn cướp và chồng tôi là chúa soái của chúng nó.

Ông cụ gật đầu:

- Cô cứ trốn trong cỏ này, mau lên và nằm im nhé!

Chỉ trong nháy mắt, nàng đã nằm gọn trong xe cỏ. Bọn cướp đi đến trước xe.

Tên chánh đảng hỏi:

- Thằng kia! Mày có gặp trên đường này một người đàn bà nào không?

Ông cụ nhắc lại:

- Một người đàn bà?

Rồi gãi trán như cố tìm đề mà nhớ.

- Phải, một người đàn bà trẻ. Mày có trả lời mau không?

- Tại sao không?

- Trả lời mau đi!

- Tôi chẳng thấy một người đàn bà nào cả.

- Mày chắc thế chứ? Nhưng người đàn bà ấy thế nào cũng phải đi một đường với mày.

- Tôi không nói rằng không có; tôi chỉ nói rằng tôi không được thấy thôi. Đôi mắt tôi từ hai năm nay thấy không được rõ lắm, ông ạ! Người ta phải già, không ai có thể sống đời được, phải không ông?

- Lão già này lão mép lắm. Nó muốn ngạo ta chớ.

Tên chúa đảng hỏi:

- Mày có biết mày đang nói chuyện với ai không?

- Làm sao tôi có thể biết được. Đây là lần đầu mà tôi được nói chuyện với các ông kia mà. Nhưng các ông là ai cũng vậy, hầu tước hay tướng cướp, các ông làm gì kẻ già cả nghèo khổ này.

- Mày còn muốn sống không?

- Sống, tôi đã sống nhiều rồi. Tôi không còn muốn sống khổ mãi nữa.

- Chúng tao không giết mày đâu. Nhưng chúng tao chỉ lấy hết cỏ của mày thôi.

- Nhưng cỗ ấy không phải là của tôi. Khi tôi đã nói rằng trên đời này tôi chẳng có gì cả, thì không lẽ lại còn có cả một xe cỗ thế này để bỏ túi. Nếu các ông muốn cướp lấy thì các ông cứ lấy, nhưng trước hết xin các ông lột giùm lớp da tôi đi đã; chứ nếu tôi trở về nhà chủ mà không có cỗ, thì các ông cũng biết rằng chủ tôi cũng chẳng tha cho. Người sẽ nói rằng tôi bán hết để lấy tiền uống rượu, thế có khổ cho tôi không, hờ các ông?

Tên chánh đảng cố nín cười bảo:

- Đồ già hàm! Chúng tao chỉ muốn lấy cỗ này để cho ngựa ăn thôi.

- Vậy các ông cứ để tôi cho chúng nó ăn. Cho như thế không hao mất gì mấy. Nếu đồng cỗ vẫn như thường tôi có thể nói với chủ tôi được. Ngựa các ông có nhiều không?

Ông cụ vừa lấy cỗ ra rất kỹ lưỡng, vừa nói:

- Như thế này thì vẫn không mất dấu.

Tên tướng cạnh ra dấu bảo vừa đủ rồi. Tên chúa đảng bảo ông già:

- Bây giờ thì mày cứ việc đi, nhưng ta cần dặn mày hai điều. Điều thứ nhất là không được ngoái lại phía sau. Điều thứ hai là không được nói câu chuyện gặp gỡ này cho ai biết cả.

Ông già gật đầu:

- Tôi xin vâng!

Nói xong, ông cụ đánh bò đi. Mười lăm phút sau, ông nghe thấy tiếng ngựa sải lần lần bật hẳn.

Ông cụ nói:

- Chúng đã vào rừng cả rồi, nhưng chưa chắc là xong.

Người đàn bà từ nãy giờ vẫn nằm yên trong xe cỏ. Một giờ sau, chiếc xe đã đi đến tỉnh thành. Chiếc xe cứ yên tĩnh đi và sau rẽ vào một cái sân rộng.

Ông cụ thở phào: “Bây giờ thì chắc chắn lắm rồi!”.

Vợ tên cướp đã thoát khỏi vòng. Người ta dắt nàng đi xin ăn ở các nhà lương thiện, cho đến khi cha nàng hay tin đến đem về.

Người ta bủa vây khu rừng kia để tìm bắt bọn cướp, nhưng đã trễ rồi, ngôi nhà chỉ còn là một nhà bỏ hoang.

Người khách nói:

- Cũng không sao, miễn là người đàn bà ấy được cứu thoát... Em kể rất hay, đến nỗi ta thấy như con đường ngắn lắm.

- Tôi thuật lại câu chuyện này vì nó sẽ có ích cho ông.

Người khách đáp:

- Ta hiểu rồi, ta hiểu lắm rồi. Em giỏi lắm.

Khách nói thêm:

- Dù sao, câu chuyện bàn tay trắng và những mũi  
chĩa đâm vào rừng lá vẫn làm ta rùng mình...



CHƯƠNG III:  
TRỐN  
TRÁNH

**T**rời chưa sáng hẳn, nhưng gió mai đã bắt đầu lên. Nơi một góc trời xa, trong một nhà kín, đã nghe tiếng chuông dóng lên vắng vắng. Ngọn cỏ cành lau bên bờ khe khẽ rung lên trước gió. Dòng nước từ lâu vẫn nặng nề chảy, khi gặp một hòn đá, nước uốn vòng vắn xoay.

Mỹ Lan Nha khẽ bảo:

- Bây giờ chúng ta phải đi về phía tay mặt.

Hai phút sau, hai người đã vào đến cánh đồng, vì từ này đến giờ hai người chỉ lần theo bóng cây ven rạch.

Dù tâm can rất rộn rã, Mỹ Lan Nha và người khách cũng dừng chân lại hít một hơi đầy phổi không khí dịu mát của cánh đồng.

Mỹ Lan Nha chỉ cho người khách:

- Ông hãy nhìn ở phía này. Cái chấm đen ở phía trước kia là ngôi nhà tranh mà tôi đã nói với ông. Bây giờ ta phải đi về phía bên trái một lần nữa. Đôi bò sẽ sẵn sàng

đợi ta ở nơi đó.

Cánh đồng cỏ chạy dài man mác, vài cây rom cao vọi đứng chễm chệ như những ngôi nhà.

Mỹ Lan Nha bảo người khách:

- Ông chẳng nên đứng nữa vì như thế người ta sẽ trông thấy ông rõ ràng lắm.

Tất cả đều im lặng. Người khách ra dấu bảo Mỹ Lan Nha đến bên mình. Nhanh như cắt nàng đã đứng hẳn hoi trên cây rom.

Người khách vội khen:

- Em làm như đã mọc đôi cánh.

Cô bé đáp:

- Cha tôi vẫn thường bảo tôi là con sóc đấy, ông ạ!

Mỹ Lan Nha nhìn về phía nhà cha mẹ nàng:

- Ông nhìn coi có thấy gì không? Đôi mắt tôi không thấy rõ gì cả. Hình như nơi ấy vẫn bình yên.

- Vâng, có thể nói là hoàn toàn yên tĩnh. Những người ấy, sau khi cầu khẩn cho chúng ta, có lẽ đã ngủ hết rồi. Ta hãy cầu khẩn cho họ đi!

Đôi mắt lơ dờ của nàng khẽ ngược lên nhìn trời.



Người khách nói:

- Cha mẹ em rất có phước sinh được người con như em.

Hai người bước xuống đồng rơm. Chỉ trong vài bước hai người đã đến một rừng cây bao quanh một ngọn đồi nhỏ.

Mỹ Lan Nha bảo:

- Chúng ta đã đến rồi, ông đỡ dùm hai cánh cổng này lên. Đôi bò kia kia, ông thấy chưa?

- Ta thấy rồi, cặp bò lớn quá!

Đôi bò vẫn nằm im như hai hòn đá. Mỹ Lan Nha khẽ đến vuốt đầu chúng, chúng kêu lên một tiếng như để đáp lời tỏ sự sung sướng.

- Im im, hãy theo ta, im!

Đôi bò hình như hiểu lời nàng, nặng nề bước theo. Mỹ Lan Nha cười:

- Chúng hình như lớn hơn tôi nhiều lắm. Nhưng chúng cũng một tuổi với tôi thôi.

Mỹ Lan Nha bắt kẻ đôi bò vào xe cỏ gần đấy. Nàng giục người khách:

- Ông mau lên chứ. Kia sao ông nhìn tôi dữ vậy?

- Vì em nhỏ quá Mỹ Lan Nha ạ! Người ta tưởng rằng

em là một con chim trời nhỏ nhắn, ai có biết đâu em có thể làm một chuyện to lớn thế này.

Người khách nói rất có lý. Cô bé quả thực nhỏ nhít giữa cánh đồng xanh bát ngát, bên đôi bò to lớn và bên người khách đảo Setch.

Mỹ Lan Nha liền thoảng:

- Tôi vẫn muốn lớn lắm ông ạ. Nay chiếc khăn tay của má tôi. Đây, tôi bịt lên đầu, ông sẽ thấy tôi già hơn nhiều. Đây! Phải không ông?

Nàng ngược mắt nhìn chiếc khăn đã vắn trên đầu. Người khách không nói gì cả, nhìn nàng mỉm cười trong một lúc lâu. Đến khi cất tiếng hỏi, giọng chàng bỗng nhỏ hẳn lại:

- Em biết rõ đường chứ, Mỹ Lan Nha?

- Tôi biết rất rõ. Ta phải đi ngay đến cái hồ nhỏ đằng kia; khi đến cái hồ ấy ta đi về phía tay phải, và khi đã đi qua, ta sẽ thấy hiện rõ ra ngôi nhà của ông Sĩ Ích. Đến đấy rồi, ta muốn đi Tchiguirine không khó nhọc gì nữa. Tôi đã có nghe ông Sĩ Ích nói chuyện với cha tôi: “Trừ người ngu ra, người ta vẫn có thể từ nhà ông qua Tchiguirine được”.

- Em biết ông Sĩ Ích chứ?

- Tôi biết rõ. Ông ấy thường đến chơi nhà tôi.

- Người sẽ tiếp rước em tử tế không?
- Tôi không biết chắc... nhưng có lẽ là tử tế?
- Nếu người tiếp đãi em không tử tế?
- Nhưng ông ấy không thể phản bội chúng ta. Đây là một người bạn... không, một người bạn của cha tôi không khi nào có thể là một kẻ phản bội.

Người khách vừa nhìn nàng vừa hỏi:

- Mỹ Lan Nha, em có biết rằng ta sẽ gặp toàn người lạ, lính tráng. Em có biết rằng chúng ta sẽ gặp những viên đạn và những nhát gươm không? Biết rằng đâu đâu cũng nhuộm máu không? Em có biết không?

Mỹ Lan Nha nhỏ nhẹ đáp:

- Vâng, tôi vẫn biết thế!

Người khách nói tiếp:

- Nếu họ gạn hỏi em mà mỗi lời gạn hỏi là một cái bẫy mở sẵn chỉ còn đợi em rơi vào. Và nếu em trả lời không khôn ngoan, nếu em để lộ ra một cử chỉ, một hành động nhỏ nhặt, nếu khi nói em đỏ mặt, em khẽ run lên, thì em sẽ chết... Em có biết không?

- Tôi thì bao giờ cũng bình tĩnh để trả lời hản hỏi ông ạ.
- Chúng ta có thể dễ đi đến cái chết lắm, em ạ.

Mỹ Lan Nha cãi:

- Không, hiện thời, chúng ta không thể chết, chỉ sau này thôi. Trước hết ông phải đến Tchiguirine, khi ông đến đấy rồi, nếu phải chết tôi xin vui lòng chết... Bây giờ tôi chả còn coi cái chết ra gì nữa. Nhưng trước hết ông cần phải đến Tchiguirine. Phải, Tchiguirine.

Người khách không nói gì. Chàng chỉ nắm tay cô bé và kéo sát nàng vào lòng.

Một lúc, chàng cất tiếng:

- Mỹ Lan Nha, chúng ta sẽ gặp rất nhiều sự trở ngại. Những người lính sẽ đón em lại, sẽ hỏi em. Nếu họ đến bên xe và muốn lục soát thì em cứ bình tĩnh, em đã hiểu chưa?

- Vâng, tôi hiểu rồi, ông ạ. Tôi phải theo... phải theo ông. Tôi sẽ theo như lời ông.

- Nếu người nào hỏi em đi đâu, em sẽ nói rằng em đem xe cỏ này đến cho ông Sĩ Ích vì người đã mua của nhà em. Em nghe chứ?

- Vâng, tôi nghe.

- Nếu chúng ta đến được nhà ông Sĩ Ích, ông Sĩ Ích sẽ đón ta nơi ngưỡng cửa, chắc thế! Em nghe chưa?

- Dạ!

- Bây giờ em sẽ nói rằng: “Ruộng lúa ông vẫn còn tốt lắm. Tôi đã ngắm kỹ khi đi ngang qua. Nhưng vẫn còn hơi xanh... Nếu cần lắm ông có thể gặt trước khi nó chín đều”. Dài thật em ạ, nhưng có lẽ em nhớ hết chứ?

- Vâng, tôi nhớ hết cả. Tôi lập lại ông nghe?

Nàng lập lại và không quên một lời nào cả.

Người khách nói:

- Em là một khối vàng nhỏ... Bây giờ chúng ta hãy mau lên đường.

Khách bước lên xe, vạch một lỗ trống và trón vào đấy. Mỹ Lan Nha ngồi vào chỗ thường ngồi của người đánh xe, khẽ vỗ về đôi bò. Và chậm chậm chiếc xe lăn bánh...

Trời đã gần sáng. Nơi xa xa đã nhô lên vài ánh hồng hồng. Gió vẫn thổi hiu hiu. Sương vẫn còn đọng trên ngọn cỏ.



CHƯƠNG IV:

CON  
ĐƯỜNG  
CỨU NƯỚC

**Đ**ôi bò vẫn chậm chạp đi dù lòng người rộn rã. Chiếc xe chậm chậm lăn bánh theo ý muốn của Mỹ Lan Nha. Tiếng nàng hát lanh lảnh vang trong đồng cỏ trống. Đôi bò vẫn đi chậm chạp.

Trên trời, vài ngôi sao tàn còn thoi thóp chiếu ánh sáng xuống từng bước xe đi. Trời sáng dần dần. Hương hoa bay thơm ngát.

Mọi vật đều yên tĩnh. Lâu lâu, một tiếng súng, một tiếng người để nhắc nhở lính canh giữ gìn phận sự càng làm tăng vẻ lạnh lùng của cánh đồng hoang. Những điều ấy thường có trong lúc này.

Mỗi tiếng bất ngờ ấy đều làm Mỹ Lan Nha giật mình. Đã bao nhiêu lần rồi làn gió nhẹ đã đưa máu về tim nàng. Không phải vì nàng mà nàng run lên như thế, thân hình nhỏ nhắn của nàng có đáng gì đâu?...

Bỗng nàng nói:

- Ông hãy trốn cho kỹ, người ta đã đến kia kìa!

Từ xa một đoàn người ngựa đi tới. Họ hát vang lên.  
Khi thấy Mỹ Lan Nha, một người hỏi:

- Con bé kia! Mày đi đâu? Mày ở đâu đến đây? Mày là người nào?

Mỹ Lan Nha đáp:

- Tôi là con của Bá Nhĩ Lộ.

- Ngừng lại mau.

Mỹ Lan Nha kèm cương, đôi bò dừng lại.

- Mày ở đâu đến đây?

- Từ nhà tôi.

- Nhà mày ở đâu?

- Không xa đây mấy, ở phía này.

- Mày đi đâu?

- Tôi đi đến nhà ông Sĩ Ích.

- Ông ấy là người thế nào?

- Là bạn của cha tôi. Người mua cỏ này của cha tôi và tôi phải đem đến cho người.

Tên sĩ quan xoay lại bảo một sĩ quan khác:



- Bạn xem tôi nói có đúng không? Đây chỉ là một chiếc xe của một người nhà quê. Ngoài ra không có gì nữa... Mà bạn thì đâu đâu cũng thấy toàn kẻ phản bội và thù địch.

- Bạn chắc rằng không có chúng nó? Vả mất công phi ngựa một chút thì đã sao.

- Chính là cuộc phi ngựa đầu tiên hôm nay và luôn luôn để tìm theo ma quỷ. Chúng ta bắt nó làm gì? Con nhỏ này mà có muốn theo chúng tao không? Ồ, mà mà nhỏ quá đi, tốt hơn là sáng nay mà đừng bước ra khỏi nôi.

- Nhưng xe cỏ mà không đến nỗi xấu lắm.

Tên sĩ quan trước nói thế và hỏi Mỹ Lan Nha:

- Nhà ông Sĩ Ích có xa đây không?

- Còn hơi xa...

- Mà nói sao? Đi chậm chậm như đôi bò này trong một hai, giờ có thể đến nơi không?

- Hai giờ có lẽ, mà cũng có lẽ ba.

- Vậy thì chúng ta theo chiếc xe này, đến ông ấy. Nếu ông ta muốn lấy cỏ này, ông ta sẽ phải mua lại chúng ta. Nhà ông ấy khá không? Ông ta có phải là một vị điền chủ giàu có không?

- Một khoảng vườn ruộng và rất nhiều lê.

- Quái, ta không nói chuyện lê. Đi, chúng ta cứ tưởng tượng tên này thế nào cũng được. Chúng ta đến thế nào anh ta cũng ngạc nhiên lắm.

Tên sĩ quan nói xong quát ngựa đi tới trước. Tên bạn vừa theo sau vừa cầu nhàu:

- Bạn điên thật! Đi không bỏ ích gì cũng cứ đi. Rồi đây ông bắt chúng tôi làm những gì chứ?

Mấy tên lính đồng bảo Mỹ Lan Nha:

- Đánh xe tới mau!

Chiếc xe chậm chạp đi giữa quân lính. Mỹ Lan Nha len lén nhìn những gương mặt sầu thảm bên mình. Những gương mặt sầm đen, tối tăm, những hàm râu mép sụ xuống. Nàng rất sợ sệt, lòng lo nghĩ cố kiếm cách để tránh tai họa.

Những kẻ quanh nàng đều có vẻ mệt mỏi sau những ngày chinh chiến. Nàng tự nghĩ “Chẳng biết những người này đã giết chết bao nhiêu người của chúng ta rồi. Chúng có nghĩ đến những điều tàn ác chúng đã làm ra không? Vài gương mặt hình như buồn bã lắm... Trái tim họ không phải sắt đá, nếu họ thấy được chàng? Không! Họ sẽ tàn nhẫn hơn!”.

Đôi bò của Mỹ Lan Nha vẫn êm ả đi giữa đoàn

người ngựa và có vẻ nhanh hơn trước. Đàn ngựa cất bước đều đều. Nhưng lâu lâu, những con ngựa ở gần cũng ngừng cỏ kéo vài cọng cỏ khô vừa đi vừa nhai. Mỹ Lan Nha kinh sợ: “Nếu một bó cỏ sút ra... nếu...”

Bỗng Mỹ Lan Nha nhìn qua một bên. Nàng gặp một đôi mắt đang nhìn vào nàng chăm chú. Đôi mắt nhìn bén như dao và sáng như một hòn than còn cháy đỏ. Đôi mắt ấy vẫn nhìn nàng chăm chú, và hình như khinh khỉnh thì phải.

Nàng hơi sợ câu chuyện đồ bề nhưng nàng tự nghĩ: “Ta phải theo lời chàng!” và nàng trấn tĩnh lại được.

Hai vị sĩ quan đi sát vào nhau ở phía trước. Một tên cười đùa, một tên cầu nhàu. Mấy tên lính đều im lặng và tỏ vẻ mệt nhọc vì phải đi chậm lại.

Nhưng không biết vì sao, đôi mắt tên lính kia vẫn gắn vào nàng. Mỹ Lan Nha tự bảo: “Ta hãy nhìn ngay vào nó!” và cố trấn tĩnh, nàng nhìn thẳng tên lính.

Đôi mắt ấy của vị hạ sĩ quan, hơi già, mạnh mẽ, với gương mặt rắn rỏi và rất thông minh.

Bỗng anh ta cho ngựa tiến tới trước, sát vào Mỹ Lan Nha như muốn nhìn tận mắt nàng. Anh ta chưa nói gì, nhưng đôi mắt hình như đã nói: “Thật là lạ, một cô bé thế này, đánh một xe to lớn thế này. Ai đã khéo chọn một

tên đánh xe hay ho đến thế? Ai có thể để một mình nàng đi trong đêm tối này như thế, lúc mà đâu đâu cũng vang rền tiếng súng? Nếu gặp một người lính, con bé này không đủ một nắm tay!”

Anh ta khẽ hỏi:

- Cha mẹ em còn không?

Biết rằng Mỹ Lan Nha không hiểu tiếng ngoại quốc anh ta vội vã dịch ra tiếng U-Kiên.

- Em còn cha không? Em còn mẹ không?

Mỹ Lan Nha đáp:

- Nhờ trời tôi vẫn còn đủ.

- Đủ hai người?

- Vâng, đủ hai người.

Anh ta nghĩ ngợi một lúc bỗng trở nên rạo rục như có một điều gì bí mật.

Trái tim Mỹ Lan Nha như se lại. Nàng thấy bồn thần, nhưng nàng sẽ theo như lời chàng, nàng giữ vẻ bình tĩnh. Và lần này khẽ hỏi với một giọng run run thật nhưng trên môi điểm một nụ cười:

- Và ông, ông còn đủ cha mẹ không? Ông có nhiều người thân quyến không? Ông cũng có con chứ? Ông có

con trai hay con gái?

Phải chăng là tiếng nói của một đứa bé, run run và sợ sệt hay là câu hỏi để gọi lại một thời dĩ vãng xa xăm đầy rẫy vui buồn đã chôn sâu trong lòng người chiến sĩ? Dù thế nào gương mặt trước kia đã làm Mỹ Lan Nha kinh sợ bây giờ bỗng đổi hẳn; chỉ trong chốc lát, người ta đã nhận rõ những cái êm ái của lòng một con người. Những cái dĩ vãng xưa kia đã làm rung động chàng.

Đôi mắt cực cần của khi này bây giờ chứa đầy tình cảm âu yếm nhìn Mỹ Lan Nha. Chàng cố tìm ở Mỹ Lan Nha một điểm gì giống giống một đứa trẻ của chàng không, một đứa trẻ rất xa xăm nhưng chỉ nghĩ đến, chàng cũng đủ thấy rõ ràng.

Chàng khẽ đáp:

- Vâng, tôi có một đứa con gái.
- Cô ấy lớn chưa, hử ông?

Chàng mỉm cười, hình như trên nụ cười ấy đã hiện rõ hình ảnh thân yêu của người con gái ấy.

Chàng đáp:

- Con gái tôi lớn hơn em. Phải, lớn hơn nhiều.

Nói xong, chàng cúi đầu, không còn nói được gì

nữa. Cô bé để yên cho tâm hồn chàng trở lại với con chàng.

Cả đoàn vẫn đi. Khí trời hơi nóng nực, nhưng thỉnh thoảng có gió mát đầy hương. Một vệt đỏ vắt ngang chân trời. Một con chim hót nho nhỏ như chào bình minh trời sáng.

Giữa lúc ấy, phía sau xe, một tiếng hát vang lên:

*“Còn nhớ không em?*

*Này em yêu dấu!*

*Tình yêu chúng ta...*

*Một thời xưa?”*

Đây là tiếng hát của một người lính trẻ. Giọng và lời ca của chàng đều êm nhẹ. Mỹ Lan Nha cảm thấy dịu dàng. Nhưng nàng bỗng ngạc nhiên vì người lính già đã cất tiếng hát. Tiếng chàng ồ ề quá, nhỏ quá, nhưng nó như gọi một cái gì ở tận đáy lòng. Chàng ngừng một lúc, hết đoạn đầu, đoạn sau, tất cả đoàn đều cất tiếng hát vang. Thật rất cảm động. Nhưng cái gì tràn ngập ở lòng Mỹ Lan Nha nhất có lẽ là tiếng của người lính đi bên cạnh. Nàng nghe rất rõ tiếng chàng. Khi vừa dứt hát, Mỹ Lan Nha liếc nhìn gương mặt chàng đã đượm đầy vẻ buồn.

Từ phía xa xa, nàng đã nhìn thấy làn nước im phẳng phắc của mặt hồ với những bờ cỏ xanh tươi phủ đầy sương sớm. Người ta có thể nói rằng đây là một màn lúa mỏng

đang dần dần tan. Bên phía tay mặt, một con đường nhỏ chạy vào trong bóng tối. Đó là con đường ngắn nhất đến nhà ông Sĩ Ích. Xa xa, một làn khói trắng uốn quanh trên mái nhà người bạn cha nàng.

Ánh sáng dần lên. Hơi sương vừa tan hết. Mỹ Lan Nha cảm thấy lo sợ. Ánh sáng của ngày tươi xinh như những dòng nước biếc, hôm nay đối với nàng là những kẻ thù có thể luôn luôn sẵn sàng để phản bội. Trong lúc sợ sệt, nàng đã quên người lính già. Đôi mắt nàng trở lại kiếm chàng. Lòng nàng buồn chan chứa.

Bây giờ, trái với ý muốn, nàng xem chàng như một người theo bảo trợ. Hiện đã có một người lính khác thay vào chỗ chàng. Tên này nói với một tên khác:

- Ô, con nhỏ này bé quá nhỉ?

Tên kia đáp:

- Không lớn hơn một cái gút trên một sợi tơ.

- Nhưng trái lại, nó chả sợ gì cả và rất thân nhiên như một vị võ quan.

Tên trước gật đầu:

- Tôi chắc rằng nó không sợ súng đạn đâu!

Tên thứ ba nói:

- Có lý lắm! Súng đạn nào có thể nguy hiểm tới hạt táo này? Nó có gì khác không?

Tên thứ nhứt nói:

- Tôi biết nhiều về người U-Kiên lắm. Không thể coi họ là một lũ trẻ, cả những cô bé, cũng cứng cỏi lắm. Tôi đã có lần thấy chúng giỏi giang đến thế nào rồi. Súng đại bác nổ, súng trường rải đạn, máu chảy thành sông, đất động, người rên, kêu la thảm thiết, hai bên giết lẫn nhau và chết nằm chất đống... nhưng chúng vẫn ra chiến trường để nhặt thầy người chết, thản nhiên như người ta đi hái quả hoa mào gà.

Tên khác nói:

- Bởi thế chúng mới chết tiêu đến hàng vạn.

Một tên ở phía sau lên tiếng:

- Im! Chúng ta ai cũng chết, người cách này, người cách khác. Phải! Chết cách này hay cách khác, nhưng cần phải tìm lấy cái chết danh dự. Đã mấy ai tìm được cái chết ấy chưa?

Vài tiếng súng bay văng vẳng. Tiếng súng ấy đã xua đuổi trong nháy mắt tất cả ý nghĩ khác. Ý nghĩ vừa xong, lý luận vừa khởi đầu, câu trả lời sắp ra khỏi miệng đều bị đứt hẳn như những đoạn chỉ bị cắt đứt bởi một chiếc kéo



bén. Mỗi người đều nghiêng tai, như cố hỏi có chuyện gì ở phương trời vô tận ấy?

Tên lính trẻ kêu lên:

- Chính ở phía chúng ta rồi! Chắc chắn lắm. Phải rồi! Trận khởi chiến ở phía chúng ta. Mau đi tới, chính những người của chúng ta đang chiến đấu.

Trong lúc Mỹ Lan Nha còn nghĩ ngợi miên man, đoàn người ngựa đã vụt đi, chỉ còn để lại ở sau một vùng bụi mù trắng xóa. Chúng bay như những con chim ngàn. Chỉ riêng người lính già lúc nãy còn ngó lại, đưa tầm mắt nhìn nàng như tạm biệt.

Mỹ Lan Nha giật cương. Đòì bò trước sự chia ly cùng đoàn ngựa, những bạn nó, chúng như muốn đứng lại. Nhưng thấy dây cương giật thúc, chúng lại bước nhanh lên.

Bánh xe lăn đều đều, Mỹ Lan Nha giả vờ mệt, nghiêng qua, đeo lên phía trên xe và khẽ leo qua phía ngoài, nàng tìm cách để nắm được tay người khách mà cái nhìn của chàng đầy sự cảm ơn một tấm lòng mỹ cảm chàng vẫn ước ao, để cùng nhau dần bước trên đường đời.

Người ta thấy rằng hiện giờ đây đang đánh nhau ở nơi ấy. Muốn trở lại được cánh đồng xanh tốt cũ phải đi qua mười công trình tàn phá. Thấy cảnh tượng ấy Mỹ Lan Nha

lắc đầu.

Tiếng súng nổ vang từng hồi, rất gần và rất rõ. Chiếc xe lần lần lên một ngọn đồi. Mỹ Lan Nha đã thấy những nóc nhà nhô lên dày đặc mà phân nửa bị phủ bởi lớp khói mù hay vàng lửa sáng trưng.

Đó là nơi đã khởi đầu chinh chiến và tiếng súng vẫn còn nổ vang rền...

Lâu lâu, người ta lại nghe tiếng than thở của người và tiếng ngựa hí, tiếng gọi của trẻ thơ.

Mỹ Lan Nha thấy trước mắt cái tàn khốc của khói lửa. Những ngôi nhà sang trọng cháy tiêu, những chòi đồ nát. Những người đàn bà bông con chạy trốn chết vái người bông ngã lẫn ra vì bị bắn nhầm. Ngựa chạy không người, thây nằm chật đất...

Đầy trời u ám. Than ôi! Chúng ta có nên giải nghĩa những cái tàn khốc ấy làm gì!

Từ xa xa, cánh đồn điền của ông Sĩ Ích đã hiện rõ trên cao, Mỹ Lan Nha nhìn rõ từ lá cây giữa ngôi vườn rậm rạp, những cánh hoa nổi vàng trên bóng lá.

Cánh cổng đã mở, đôi mắt nàng nhìn rõ một đàn gà đang đi chậm rãi ở ngoài sân.

Chiếc xe của Mỹ Lan Nha đã qua khỏi cánh đồng từ

đằng xa, con chó cả ông Sĩ Ích đã nhận được nàng. Mỹ Lan Nha thấy hình như nó sẵn sàng vui mừng để đón tiếp.

***HẾT***



## Nhà văn THẨM THỆ HÀ

Họ tên: **Tạ Thành Kính**

Bút danh: **Thẩm Thệ Hà**

Năm sinh: **9 – 3 – 1923**

Nơi sinh: **Huyện Trảng Bàng,  
tỉnh Tây Ninh**

### ***Quá trình hoạt động:***

- **1945-1952:** Hoạt động trong Ban Điện báo Sài Gòn – Chợ Lớn – Gia Định.

- **1953-1975:** Hoạt động trong ban Văn Báo – Giáo thành phố Hồ Chí Minh.

- **Trước 1975:** Biên tập các báo và tạp chí: *Văn Hóa, Việt Bút, Tiếng Chuông, Tin Sớm, Ánh Sáng, Dân Tộc, Tin Lửa, Nhân Loại, Tiểu Thuyết Thứ Bảy, Tạp chí Phổ Thông*. Từng phụ trách mục “Phê bình sách mới” và “Những áng thơ hay” trên *Tạp chí Phổ Thông* (1958-1965). Giám đốc nhà xuất bản Tân Việt Nam (1949), nhà xuất bản Lá Dâu (1956).

- **Sau 1975:** Viết cho các báo và tạp chí: *Văn, Văn*

*Nghệ TP.HCM, Bách Khoa Văn Học, Sân khấu TP.HCM, Hoa Cảnh, Nguyệt san Giác Ngộ.*

***Tác Phẩm tiêu biểu:***

***1. Thời kháng Pháp:***

***\* Truyện dài:***

- ***Vó Ngựa Cầu Thu*** (Tân Việt, 1949).
- ***Gió Biên Thùy*** (Tân Việt, 1949).
- ***Người Yêu Nước*** (Tân Việt Nam, 1949).

***Truyện dịch:***

- ***Con Đường Cứu Nước (Maroussia của P.J.Stahl)***  
(Nam Việt, 1947).

***\* Biên khảo:***

- ***Việt Nam trên con đường Cách Mạng Tân Văn Hóa***  
(Tân Việt Nam 1950).

***2. Thời chống Mỹ:***

***\* Truyện dài:***

- ***Đời Tươi Thắm*** (Lá Dâu, 1956).
- ***Hoa Trinh Nữ*** (Sống Mới, 1957).
- ***Bạc Áo hào Hoa*** (Miền Nam, 1969).

\* Truyện dịch:

- *Mũi Tên Đen (The Black Arrow của S.L. Stevenson)* (Sóng Mới, 1965).

- *1001 truyện ngắn hay nhất thế giới* (Sóng Mới, 1969).

\* Lý luận phê bình văn học:

- *Phân tích và nghị luận văn chương* (Sóng Mới, 1962).

- *Phương pháp làm văn nghị luận* (Sóng Mới, 1967).

\* Truyện thiếu nhi:

- *Bài học thương nhau, Con chim xanh, Tiểu anh hùng,...vv.* (NXB Sóng Mới, 1968-1969).

- *Thần Điểu và hoa hồng, Thiên tài lạc lối, Nhân ngư công chúa,...vv.* (NXB Khai Trí, 1969-1971).

# CON ĐƯỜNG CỨU NƯỚC

P. J. STAHL

THẨM THỆ HÀ dịch

---

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc – Tổng biên tập NGUYỄN MINH NHỰT

Biên tập: NGUYỄN VŨ DUY

Bìa & Trình bày:

MINH THÁI

---

CÔNG TY TNHH SÁCH ĐIỆN TỬ TRẺ

(YBOOK CO.,LTD)

161B Lý Chính Thắng, Phường 7, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

ĐT tổng đài: (84-8) 3526 1001

Fax: (84-8) 3843 7450

Email: [info@ybook.vn](mailto:info@ybook.vn)

Website: [www.ybook.vn](http://www.ybook.vn)

---

Khổ 14 x 20 cm. Số: 2720-2015/CXBIPH/2-232/Tre

Quyết định xuất bản số: 19E/QĐ-NXBT

ngày 20 tháng 10 năm 2015.